

Số: /BC-SYT

Quảng Ngãi, ngày 09 tháng 7 năm 2020

BÁO CÁO

**Kết quả 5 năm thực hiện Kết luận số 114-KL/TW,
ngày 14/7/2015 của Ban Bí thư Trung ương Đảng (khóa XI)
về nâng cao hiệu quả công tác dân vận của cơ quan Nhà nước các cấp**

A. Kết quả 5 năm thực hiện Kết luận số 114-KL/TW

I. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai

1. Công tác quán triệt, triển khai Kết luận số 114-KL/TW gắn với các văn bản của Đảng, Nhà nước về công tác dân vận của cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan Nhà nước các cấp

Thực hiện Kết luận số 114-KL/TW ngày 14/7/2015 của Ban Bí thư Trung ương Đảng (khóa XI) về nâng cao hiệu quả công tác dân vận của cơ quan nhà nước các cấp (sau đây gọi tắt là Kết luận số 114-KL/TW) gắn với thực hiện Nghị quyết số 25-NQ/TW ngày 03/6/2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI) về tăng cường và đổi mới sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân vận trong tình hình mới (sau đây gọi tắt là Nghị quyết 25), tập thể Lãnh đạo Sở Y tế luôn xác định công tác dân vận là nhiệm vụ có ý nghĩa chiến lược và là trách nhiệm của mỗi cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, đoàn viên thuộc ngành y tế.

Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ được giao, Sở Y tế đã tiến hành quán triệt tổ chức, triển khai Kết luận số 114-KL/TW ngày 14/7/2015 của Ban Bí thư Trung ương Đảng (khóa XI) về nâng cao hiệu quả công tác dân vận của cơ quan nhà nước các cấp gắn với thực hiện Nghị quyết số 25-NQ/TW ngày 03/6/2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI) về tăng cường và đổi mới sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân vận trong tình hình mới, Quyết định số 217-QĐ/TW, số 218- QĐ/TW ngày 12/12/2013 của Bộ Chính trị về Quy chế giám sát và phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội và Quy định về việc Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể chính trị - xã hội và nhân dân tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền; Quy định số 4054-QĐ/TU ngày 24/10/2014 của Bí Thường vụ Tỉnh ủy về trách nhiệm của các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền các cấp trong tỉnh tiếp thu góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể chính trị - xã hội cùng cấp và nhân dân thông qua các buổi họp giao ban hàng tháng của ngành; tại các đợt tập huấn triển khai giáo dục pháp luật. Thành phần tham dự là Thủ trưởng các đơn vị; Trưởng, phó các phòng chức năng của Sở, cán bộ, nhân viên cơ quan Sở Y tế. Tại các đơn vị trực thuộc, tiến hành quán triệt, phổ biến thông qua cuộc họp giao ban; trên phương tiện truyền

thông đơn vị. Đảm bảo 100% cán bộ, công chức, viên chức, người lao động được học tập và nhận thức đầy đủ nội dung của các văn bản trên.

2. Việc ban hành các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện Kết luận số 114-KL/TW

Ban hành văn bản hướng dẫn thực hiện Kết luận số 114-KL/TW đến các đơn vị trực thuộc và tại cơ quan Sở Y tế. Hàng năm, Sở Y tế phối hợp với Ban dân vận Tỉnh ủy ban hành Kế hoạch về công tác dân vận. Quy chế công tác dân vận được bổ sung vào nhiệm vụ công tác hàng năm của mỗi đơn vị; củng cố kiện toàn đội ngũ làm công tác dân vận. Cụ thể hóa việc thực hiện những chủ trương Nghị quyết, Quyết định, Chỉ thị của Trung ương Đảng, Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy về công tác dân vận trong toàn Ngành Y tế.

Công tác dân vận ở các cơ quan, đơn vị trực thuộc được quan tâm; chỉ đạo thực hiện việc đơn giản hóa, giảm bớt nhiều thủ tục hành chính gây phiền hà cho người dân; nhiều khiếu nại, tố cáo tồn đọng được giải quyết cơ bản, dứt điểm; việc thực hiện chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động được công khai minh bạch.

3. Công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện Kết luận số 114-KL/TW

Hàng năm, lồng ghép công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện Kết luận số 114-KL/TW trong các đợt thanh, kiểm tra chuyên ngành định kỳ, đột xuất.

II. Kết quả thực hiện Kết luận số 114-KL/TW của cơ quan nhà nước các cấp

1. Công tác thể chế hóa, cụ thể hóa các quan điểm, chủ trương của Đảng về công tác dân vận thành cơ chế, chính sách

Sở Y tế tiếp tục thực hiện tốt công tác thể chế hóa cơ chế “Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý, nhân dân làm chủ”, bảo đảm tổ chức triển khai thực hiện đúng nguyên tắc mọi chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, trên cơ sở xuất phát từ lợi ích và nguyện vọng chính đáng của nhân dân. Tiếp tục đầu tư, xây dựng, cải tạo, nâng cấp cơ sở hạ tầng; trang thiết bị y tế; tăng cường về lực lượng, nâng cao năng lực chuyên môn đội ngũ y, bác sỹ đảm bảo chất lượng khám chữa bệnh được nâng lên, đáp ứng ngày càng tốt hơn nhiệm vụ bảo vệ, chăm sóc sức khỏe cho nhân dân, góp phần thực hiện mục tiêu đảm bảo an sinh xã hội trên địa bàn tỉnh. Đặc biệt, tăng cường cải cách thủ tục hành chính ngành y tế và các chính sách hỗ trợ nhân dân.

Đẩy mạnh đấu tranh phòng, chống nguy cơ thoái hóa, biến chất, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ; chủ động, tích cực đấu tranh phòng, chống chiến lược “diễn biến hòa bình” của các thế lực thù địch.

2. Việc đổi mới và nâng cao chất lượng công tác dân vận của các cơ quan Nhà nước các cấp, gắn với việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ của cơ quan Nhà nước, cán bộ, công chức, viên chức

Thực hiện Kết luận số 114-KL/TW, Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 16/5/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường, đổi mới công tác dân vận trong cơ quan hành chính nhà nước, chính quyền các cấp trong tình hình mới, Chỉ thị số 15/CT-UBND ngày 27/7/2016 của UBND tỉnh Quảng Ngãi. Sở Y tế đã phân công 01 đồng chí Phó Giám đốc phụ trách công tác dân vận; phân công công chức của cơ quan Sở Y tế kiêm nhiệm công tác dân vận và hơn 90% các đơn vị đã cử cán bộ lãnh đạo, cán bộ phụ trách công tác dân vận tại cơ sở. Đồng thời, thường xuyên củng cố, kiện toàn cán bộ lãnh đạo phụ trách công tác dân vận; rà soát bổ sung quy chế làm việc, gắn việc thực hiện nhiệm vụ chính trị, công tác chuyên môn với công tác dân vận tại cơ quan, đơn vị. Qua đó, tăng cường trách nhiệm của lãnh đạo cơ quan, đơn vị và tạo sự chuyển biến tích cực đối với việc thực hiện công tác dân vận trong toàn ngành Y tế.

3. Kết quả thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở, công khai, minh bạch trong hoạt động quản lý, điều hành của cơ quan Nhà nước, nhất là việc lấy ý kiến cộng đồng, ý kiến phản biện đối với các quy hoạch, dự án đầu tư; việc phát huy vai trò của Nhân dân tham gia quản lý xã hội, giám sát hoạt động của cơ quan Nhà nước, cán bộ, công chức, viên chức

Tại cơ quan Sở Y tế và 100% các đơn vị trực thuộc đều tổ chức hội nghị cán bộ, công chức, người lao động hàng năm. Ban Thanh tra nhân dân thường xuyên được củng cố và hoạt động đúng chức năng, nhiệm vụ.

Lãnh đạo Sở, các phòng chức năng thuộc Sở tổ chức họp định kỳ hàng tuần; giao ban ngành hàng tháng; công tác tổ chức thực hiện việc tiếp xúc, đối thoại trực tiếp giữa Lãnh đạo Sở với nhân dân thông qua các kênh truyền hình, buổi đối thoại; Lãnh đạo Sở tham gia tiếp xúc cử tri của đại biểu Quốc hội theo đúng quy định, thời gian.

Thực hiện Quyết định số 44/2007/QĐ-BYT ngày 12/12/2007 của Bộ Y tế về Ban hành Quy chế thực hiện dân chủ trong các Bệnh viện công lập, 100% các đơn vị đã xây dựng Quy chế dân chủ tại đơn vị. Từ cơ quan Sở Y tế đến các đơn vị đã có nhiều cố gắng trong việc tổ chức, chỉ đạo và kiểm tra việc niêm yết công khai tại công sở để công dân, cơ quan, tổ chức biết những thông tin cần thiết trong hoạt động của cơ quan nhất là các cơ sở khám chữa bệnh đều công khai: các Giá thu viện phí, quy định nội quy Khoa, Phòng, chế độ sinh hoạt Hội đồng người bệnh, Khoa, Bệnh việnSở Y tế đã công khai bộ thủ tục hành chính trên Cổng thông tin điện tử Sở Y tế, Cổng dịch vụ - Hệ thống thông tin một cửa điện tử tỉnh Quảng Ngãi và cử cán bộ tiếp nhận hồ sơ tại Trung tâm hành chính công tỉnh.

Cải cách mạnh mẽ thủ tục khám, chữa bệnh nhằm giảm phiền hà cho người dân; bảo đảm cho người dân dễ dàng tiếp cận với các dịch vụ y tế. Triển khai đồng bộ các giải pháp phát triển y tế dự phòng, vệ sinh phòng bệnh, các chương trình dinh dưỡng, đẩy mạnh phong trào rèn luyện thân thể; giảm thiểu các yếu tố ảnh hưởng tiêu cực đến sức khỏe nhân dân... cùng với việc giảm tải Bệnh viện đa khoa tỉnh. Quản lý tốt hành nghề Y, Dược tư nhân, An toàn vệ

sinh thực phẩm, Đầu thầu thuốc và Trang thiết bị, vật tư y tế; ưu tiên phát triển y tế dự phòng, y tế cơ sở, nâng cao chất lượng công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu tại cơ sở.

Bên cạnh đó, đơn vị đã chủ động phản ánh những vướng mắc, khó khăn trong quá trình thực hiện chức năng, nhiệm vụ của mình, kiến nghị lên cơ quan cấp trên những vấn đề không phù hợp, cần sửa đổi, bổ sung trong các chế độ, chính sách, các qui định của pháp luật và trong chỉ đạo, điều hành của cơ quan cấp trên.

Tiếp tục triển khai có hiệu quả đường dây nóng ngành Y tế. Triển khai thực hiện “Đổi mới phong cách, tinh thần thái độ phục vụ của cán bộ y tế hướng đến sự hài lòng của người bệnh” trong toàn ngành nhằm thay đổi nhận thức, thái độ, phong cách phục vụ người bệnh của cán bộ y tế; rèn luyện kỹ năng giao tiếp, ứng xử; nâng cao tinh thần, thái độ phục vụ, củng cố niềm tin và sự hài lòng của người bệnh. Đồng thời, tạo điều kiện thuận lợi để người dân tiếp cận với các dịch vụ y tế; xây dựng hình ảnh đẹp của người cán bộ y tế. Từ ngày 18-19/7/2019, Sở Y tế phối hợp với Công đoàn Ngành Y tế tổ chức Hội thi tuyên truyền “Cán bộ Ngành Y tế đổi mới phong cách, thái độ phục vụ hướng tới sự hài lòng của người bệnh”.

Đối với các dự án, chương trình, kế hoạch liên quan đến lĩnh vực của ngành y tế trước khi tham mưu cấp có thẩm quyền, Sở Y tế tổ chức lấy ý kiến của cán bộ, nhân viên ngành y tế theo hình thức góp ý văn bản giấy, văn bản điện tử và đăng tải trên Cổng thông tin điện tử Sở Y tế, Cổng thông tin điện tử UBND tỉnh (chuyên trang góp ý văn bản quy phạm pháp luật),...

* Tăng cường công tác phối hợp, tạo điều kiện để MTTQ, các tổ chức chính trị-xã hội và nhân dân tham gia giám sát, phản biện xã hội, góp ý xây dựng chính quyền vững mạnh gắn với thực hiện Kế hoạch số 54/KH-UBND ngày 09/4/2018 của UBND tỉnh về việc thực hiện Quyết định số 99-QĐ/TW ngày 03/10/2017 của Ban Bí thư và Kế hoạch số 116-KH/TU ngày 22/01/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy

Phát động phong trào toàn Ngành Y tế ủng hộ tiền cho trẻ em khuyết tật tại Trung tâm Nuôi dạy trẻ khuyết tật Võ Hồng Sơn; tổ chức và tham gia các đoàn khám chữa bệnh miễn phí, ...

4. Kết quả thực hiện công tác tiếp dân, đối thoại, xử lý đơn thư và giải quyết khiếu nại, tố cáo, các vụ khiếu kiện đông người, phức tạp, kéo dài

4.1. Kết quả thực hiện công tác tiếp dân

Sở Y tế bố trí 01 phòng tiếp công dân; có lịch tiếp dân định kỳ và đột xuất; thực hiện tốt nội quy

4.2. Kết quả xử lý đơn thư và giải quyết khiếu nại, tố cáo

Sở Y tế đã tiếp nhận, tham mưu xử lý 86 đơn thư khiếu nại, 04 đơn thư tố cáo; chủ yếu liên quan đến công tác khám, chữa bệnh; giải quyết chế độ cho cán bộ, nhân viên của ngành y tế,...

4.3. Công tác đối thoại của người đứng đầu cơ quan, đơn vị với người dân và cán bộ, công chức

Trong quá trình triển khai nhiệm vụ, Lãnh đạo Sở luôn phối hợp và tạo điều kiện thuận lợi để các tổ chức đoàn thể thực hiện nhiệm vụ và thường xuyên giữ mối quan hệ với tổ chức đoàn thể. Ban Thanh tra nhân dân cơ sở đã tổ chức tốt việc giám sát thực hiện Nghị quyết của Hội nghị cán bộ, công chức, quy chế nội bộ cơ quan, các chế độ chính sách, tài chính, ... Do đó tư tưởng của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, lao động trong cơ quan luôn ổn định, an tâm công tác.

Tổ chức thực hiện nghiêm túc công tác tiếp công dân, tham gia đối thoại, các đợt tiếp xúc cử tri; cung cấp thông tin đột xuất; giải quyết các vấn đề bức xúc, nổi cộm, dư luận xã hội có liên quan ngành y tế như trong các lĩnh vực khám chữa bệnh, Bảo hiểm y tế, phòng chống dịch bệnh, ...

Chủ động phối hợp, trao đổi, nắm bắt thông tin, dư luận xã hội và xử lý sự cố truyền thông, định hướng dư luận xã hội đối với các hoạt động liên quan ngành y tế; Tăng cường lãnh đạo về công tác nắm bắt dư luận xã hội; hướng dẫn các đơn vị toàn ngành nâng cao nhận thức về vai trò công tác này để phản ánh, nắm bắt sát thực nhất những vấn đề liên quan trong lĩnh vực y tế; tiếp nhận, tuyên truyền các thông tin thuộc lĩnh vực y tế trên các kênh thông tin chính thống như website Sở Y tế, tập san y tế, ... tổ chức các cuộc họp giao ban ngành, giao ban tại đơn vị, họp người nhà bệnh nhân, ... đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tư tưởng; phục vụ đắc lực hoạt động lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành; tổ chức nắm bắt dư luận xã hội có đầu tư, biện pháp để định hướng phản bác lại các dư luận tiêu cực, tạo dư luận tích cực, tham gia đấu tranh chống thông tin sai lệch, quan điểm sai trái.

4.4. Kết quả giải quyết các vụ việc khiếu kiện đông người, phức tạp, kéo dài

Phối hợp triển khai thực hiện nghiêm túc trong việc tổ chức giải quyết các vụ việc khiếu kiện đông người, phức tạp, kéo dài. Tuy nhiên, trong các năm qua, ngành y tế không có các vụ việc khiếu kiện đông người, phức tạp, kéo dài.

5. Kết quả thực hiện cải cách hành chính, nhất là cải cách thủ tục hành chính những lĩnh vực liên quan trực tiếp đến phục vụ người dân; việc thực hiện các quy định về đạo đức công vụ, văn hóa công sở, tác phong làm việc, quy tắc ứng xử của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người đứng đầu cơ quan, đơn vị

- Sở Y tế đã triển khai có hiệu quả công tác cải cách thủ tục hành chính theo hướng đơn giản hóa, cải cách mạnh mẽ thủ tục khám, chữa bệnh nhằm giảm phiền hà cho người dân; bảo đảm cho người dân dễ dàng tiếp cận với các

dịch vụ y tế. Triển khai đồng bộ các giải pháp phát triển y tế dự phòng, vệ sinh phòng bệnh, các chương trình dinh dưỡng, đẩy mạnh phong trào rèn luyện thân thể; giảm thiểu các yếu tố ảnh hưởng tiêu cực đến sức khỏe nhân dân... cùng với việc giảm tải tại Bệnh viện đa khoa tỉnh. Quản lý tốt hành nghề y, dược tư nhân, an toàn vệ sinh thực phẩm, đấu thầu thuốc và trang thiết bị, vật tư y tế; ưu tiên phát triển y tế dự phòng, y tế cơ sở, nâng cao chất lượng công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu tại cơ sở. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý khám, chữa bệnh và thanh toán BHYT; 100% các cơ sở y tế tuyến tỉnh, huyện, xã đã triển khai phần mềm Quản lý bệnh viện (HIS) và liên thông dữ liệu với Công dữ liệu BHXH, Công dữ liệu Bộ Y tế.

- Tổng số thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền của Sở Y tế: 151 thủ tục. Trong đó: 151 TTHC đạt mức độ 2; 21 TTHC đạt mức độ 3 và 05 TTHC đạt mức độ 4. Sở Y tế tiếp tục rà soát đề trình UBND tỉnh ban hành quyết định hủy bỏ, bãi bỏ, sửa đổi, bổ sung Danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Y tế tỉnh Quảng Ngãi theo quy định. Công bố, hướng dẫn kịp thời, đầy đủ thủ tục hành chính (TTHC) thuộc lĩnh vực y tế trên Trang thông tin điện tử Sở Y tế (gồm lĩnh vực Tổ chức cán bộ, Y tế dự phòng - Môi trường, ATTP - Dinh dưỡng, Giám định Y khoa, Dược – Mỹ phẩm, Dân số, Trang thiết bị y tế). Tiếp tục thực hiện quy trình quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2008.

- Cử cán bộ tham gia Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả theo cơ chế một cửa thuộc lĩnh vực y tế tại Trung tâm hành chính công tỉnh. Tiếp nhận, xử lý các thông tin phản hồi của cá nhân, tổ chức về ngành y tế thông qua kênh thông tin trên Trang thông tin điện tử Sở, tại mục “Hỏi – đáp”.

- Tiếp tục triển khai Quy định về quy tắc ứng xử của công chức, viên chức, người lao động làm việc tại các cơ sở y tế; nhất là phong cách, thái độ phục vụ của cán bộ y tế đối với người bệnh, người nhà bệnh nhân; kỹ năng ứng xử, xử lý các tình huống có va chạm giữa người nhà bệnh nhân và y, bác sỹ

+ Thực hiện Hướng dẫn số 1013/HD-BYT ngày 11/11/2015 của Bộ Y tế về xây dựng kế hoạch tổ chức các lớp tập huấn về giao tiếp, ứng xử góp phần “Đổi mới phong cách, thái độ phục vụ của cán bộ y tế hướng tới sự hài lòng của người bệnh”, Sở Y tế đã yêu cầu các đơn vị xây dựng kế hoạch, nội dung, chương trình tập huấn và tài liệu tập huấn trên cơ sở tham khảo kế hoạch, tài liệu của Bộ Y tế và tổ chức lớp tập huấn mời đại diện lãnh đạo các cơ sở khám, chữa bệnh trên địa bàn tỉnh tham dự để rút kinh nghiệm trước khi tổ chức tập huấn cho viên chức và người lao động tại đơn vị, đồng thời các đơn vị mời giảng viên của Sở Y tế phối hợp với giảng viên của đơn vị cùng tham gia tập huấn. Đến nay các đơn vị đã xây dựng kế hoạch đã hoàn thành tập huấn nâng cao kỹ năng giao tiếp, ứng xử cho cán bộ y tế.

+ Việc thành lập các đơn vị chăm sóc “khách hàng”: Hiện nay, ngành y tế Quảng Ngãi có 07 đơn vị đã thành lập Phòng Công tác xã hội hoặc Phòng Điều dưỡng -CTXH hay Phòng Điều dưỡng - Truyền thông và CTXH; 09 đơn vị đã

thành lập Tổ Công tác xã hội, 03 đơn vị còn lại thành lập tổ chăm sóc khách hàng. Trong thời gian hoạt động đã đáp ứng được nhu cầu của bệnh nhân và được nhiều bệnh nhân khen ngợi.

+ Thực hiện quy định về trang phục của cán bộ y tế: Các đơn vị đã xây dựng kế hoạch, ký hợp đồng may và triển khai mặc trang phục y tế theo quy định tại Thông tư số 45/2015/BYT ngày 30/11/2015 của Bộ Y tế.

+ Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả “Đường dây nóng” theo Chỉ thị 09/CT-BYT công khai niêm yết số điện thoại đường dây nóng 1900-9095, đường dây nóng của Sở Y tế và số điện thoại của lãnh đạo bệnh viện, trưởng phó các khoa phòng đặt tại khoa khám bệnh và các vị trí công cộng để tiện cho việc phản ánh của người dân.

+ Phân công Lãnh đạo và các Trưởng, phó các khoa phòng trực đường dây nóng 24/24 giờ. Tiếp nhận và giải đáp kịp thời các phản ánh, bức xúc của người bệnh về tinh thần thái độ phục vụ, chất lượng khám chữa bệnh qua đường dây nóng, không để xảy ra trường hợp khiếu nại. Báo cáo kết quả hoạt động đường dây nóng đúng định kỳ theo quy định.

+ Duy trì, củng cố hòm thư góp ý: tất cả các đơn vị đã triển khai đặt hòm thư góp ý tại các khoa, phòng và tại vị trí công cộng theo quy định. Duy trì mở hòm thư góp ý hàng tuần và xử lý kịp thời ý kiến phản ánh của người dân.

+ Xây dựng phong cách, thái độ phục vụ văn minh, thân thiện, không có tiêu cực: Các cơ sở khám chữa bệnh đã xây dựng và thực hiện khẩu hiệu “Bệnh nhân đến đón tiếp niềm nở, bệnh nhân ở chăm sóc tận tình, bệnh nhân về dặn dò chu đáo”; phát động phong trào thi đua “Tích cực rèn luyện Y đức tinh luyện Y thuật” có thái độ văn minh, thân thiện, không có tiêu cực; tham gia đầy đủ các Hội thi về quy tắc ứng xử, về các kỹ thuật điều dưỡng do Sở Y tế và Hội Điều dưỡng tổ chức nhằm nâng cao kiến thức và tay nghề thực hành trên bệnh nhân để bệnh nhân an tâm điều trị.

+ Tổ chức ký cam kết thực hiện “Đổi mới phong cách, thái độ phục vụ của cán bộ y tế hướng tới sự hài lòng của người bệnh”. 100% cơ sở khám chữa bệnh thực hiện ký cam kết từng cấp theo quy định tại Quyết định số 2151/QĐ-BYT ngày 04/6/2015 của Bộ Y tế. Triển khai cơ sở y tế “Xanh - Sạch - Đẹp” trong toàn Ngành.

+ Sở Y tế phối hợp với Công đoàn Ngành Y tế tổ chức Hội thi tuyên truyền “Cán bộ Ngành Y tế đổi mới phong cách, thái độ phục vụ hướng tới sự hài lòng của người bệnh”, được tổ chức vào ngày 18-19/7/2019.

- Chấp hành qui định về tổ chức các cuộc họp, làm việc của cấp ủy Đảng các cấp. Không có trường hợp nào chấp hành không đúng qui định về tổ chức các cuộc họp, làm việc của cấp ủy. Chấp hành chế độ báo cáo đúng theo qui định; Giám đốc Sở Y tế đi công tác ngoài tỉnh đều xin phép UBND tỉnh và có giấy ủy quyền cấp phó điều hành công việc trong thời gian vắng mặt tại cơ quan.

- Thực hiện quy định niêm yết công khai các quy định về thủ tục hành chính, Quy chế dân chủ trong hoạt động của cơ quan. Các loại thủ tục hành chính hoặc các quy định về quyền, nghĩa vụ của công dân, tổ chức, phí, lệ phí được công khai, niêm yết tại cơ quan, đơn vị. 100% đơn vị niêm yết công khai các thủ tục hành chính, có bảng phân công chức trách, nhiệm vụ được giao; niêm yết 12 điều y đức, qui tắc ứng xử của cán bộ y tế. Qui chế cấp cứu: 100% các đơn vị khám, chữa bệnh, có bảng phân công trực 24/24 giờ, bố trí phòng sơ cấp cứu bệnh nhân, tủ thuốc trực có cơ sở thuốc đảm bảo, trang bị hộp thuốc chống shock theo qui định. 100% cán bộ, công chức, viên chức và người lao động ngành Y tế chấp hành nghiêm túc việc không sử dụng rượu, bia buổi trưa trong các ngày làm việc.

- Chấp hành các quy định về thời gian làm việc. Chấp hành các quy định của pháp luật về đạo đức, văn hóa giao tiếp của cán bộ, công chức, người lao động, Sở Y tế đã ban hành Quyết định số 1913/QĐ-SYT ngày 21/11/2016 của Giám đốc Sở Y tế Ban hành Quy chế văn hoá công sở và Chuẩn mực ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức của Sở Y tế tỉnh Quảng Ngãi. Quy chế này quy định trang phục, chuẩn mực ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức khi thi hành nhiệm vụ, công vụ và trong quan hệ xã hội.

- Tiếp tục kiện toàn Tổ Kiểm tra 20 của Sở Y tế và kiểm tra thực hiện Quyết định số 20/2013/Đ-UBND ngày 07/5/2013 của UBND tỉnh, Chỉ thị số 31-CT/TU ngày 13/6/2014 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Chỉ thị số 17/CT-UBND ngày 10/11/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh về tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong các cơ quan hành chính nhà nước tỉnh Quảng Ngãi.

- Thực hiện đo lường sự hài lòng của người dân đối với dịch vụ y tế công: Tổ chức triển khai kế hoạch Đo lường sự hài lòng của người dân đối với dịch vụ y tế công theo Quyết định số 4939/QĐ-BYT của Bộ trưởng Bộ Y tế phê duyệt Kế hoạch triển khai Đề án đo lường sự hài lòng của người dân đối với dịch vụ y tế công giai đoạn 2016-2020 nhằm giúp các đơn vị cải tiến chất lượng dịch vụ y tế công, tăng mức độ hài lòng của người dân.

6. Kết quả thực hiện Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 17/4/2015 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI) "*Về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức*" và Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII) "*Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả*"

Đây là một trong những nội dung Sở Y tế đặc biệt quan tâm, đến nay đã đạt được nhiều kết quả rất đáng khích lệ¹

¹ Xây dựng, tham mưu ban hành và tổ chức triển khai kế hoạch thực hiện Chương trình hành động của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW, Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành, Quyết định số 449/QĐ-UBND ngày 28/6/2017 của UBND tỉnh:

- Tổ chức học tập, quán triệt và triển khai thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW, Nghị quyết số 19-NQ/TW của Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương 6 khóa XII, Kế hoạch của Ngành Y tế thực hiện các Nghị

Năm 2010, toàn ngành Y tế có 236 cơ quan, đơn vị, tổ chức: 39 đơn vị trực thuộc Sở Y tế (02 cơ quan hành chính Quản lý Nhà nước: Chi cục Dân số - KHHGD, Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm; 37 đơn vị sự nghiệp công lập); 14 Trung tâm Dân số - Kế hoạch hóa gia đình huyện; 06 Phòng Khám đa khoa khu vực; 183 Trạm Y tế.

Đến tháng 5/2020, toàn ngành Y tế có 206 cơ quan, đơn vị, tổ chức: 31 đơn vị trực thuộc Sở Y tế (Chi cục Dân số - KHHGD, Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm và 29 đơn vị sự nghiệp công lập); 02 Phòng Khám đa khoa khu vực; 173 Trạm Y tế. Cụ thể:

* Số cơ quan, đơn vị, tổ chức đã giảm sau khi sắp xếp, sáp nhập: 36 đơn vị:

- Hợp nhất Trung tâm Y tế dự phòng tỉnh, Trung tâm Phòng chống sốt rét tỉnh và Trung tâm Phòng chống HIV/AIDS tỉnh thành Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh, kể từ 10/2017 (giảm 02 đơn vị).

- Sáp nhập Trung tâm Chăm sóc sức khỏe sinh sản tỉnh và Trung tâm Truyền thông - Giáo dục sức khỏe tỉnh vào Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh, kể từ ngày 01/01/2019 (giảm 02 đơn vị).

- Hợp nhất Trung tâm Y tế dự phòng huyện Bình Sơn và Bệnh viện Đa khoa huyện Bình Sơn thành Trung tâm Y tế huyện Bình Sơn, kể từ ngày 01/01/2018 (giảm 01 đơn vị).

- Hợp nhất Trung tâm Y tế dự phòng huyện Mộ Đức và Bệnh viện Đa khoa huyện Mộ Đức thành Trung tâm Y tế huyện Mộ Đức, kể từ ngày 01/01/2018 (giảm 01 đơn vị).

- Hợp nhất Trung tâm Y tế dự phòng huyện Tư Nghĩa và Bệnh viện Đa khoa huyện Tư Nghĩa thành Trung tâm Y tế huyện Tư Nghĩa, kể từ ngày 01/01/2018 (giảm 01 đơn vị).

- Hợp nhất Trung tâm Y tế dự phòng huyện Nghĩa Hành và Bệnh viện Đa khoa huyện Nghĩa Hành thành Trung tâm Y tế huyện Nghĩa Hành, kể từ ngày 01/01/2018 (giảm 01 đơn vị).

quyết của Hội nghị Ban chấp hành Trung ương lần thứ 6, Khóa XII đến toàn thể cán bộ, công chức, đảng viên trong cơ quan Sở Y tế; Bí thư, Phó Bí thư, Chi ủy viên của các Tổ Đảng trực thuộc Đảng ủy Sở Y tế; cấp trưởng, cấp phó các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Y tế; Chủ tịch, Phó chủ tịch (Công đoàn ngành Y tế, Hội Cựu Chiến binh Sở Y tế); Bí thư, Phó Bí thư Đoàn TNCSHCM Sở Y tế, Giám đốc và Phó giám đốc Trung tâm Dân số - Kế hoạch hóa gia đình các huyện, thành phố.

- Ban hành Kế hoạch số 858/KH-SYT ngày 26/4/2018 về tổ chức học tập, quán triệt, tuyên truyền và triển khai thực hiện nội dung Kế hoạch số 125-KH/TU ngày 05/4/2018, Kế hoạch số 126-KH/TU ngày 05/4/2018, Kế hoạch số 127-KH/TU ngày 05/4/2018, Kế hoạch số 128-KH/TU ngày 05/4/2018 của Tỉnh ủy.

- Ban hành Kế hoạch số 929/KH-SYT ngày 11/5/2018 về tổ chức thực hiện các nội dung về công tác tổ chức - cán bộ theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 6, Khóa XII.

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị trực thuộc và các Sở, ngành tham mưu UBND tỉnh phê duyệt Đề án, ban hành Quyết định sắp xếp các đơn vị trực thuộc theo quy định.

- Sáp nhập 14 Trung tâm Dân số và Kế hoạch hóa gia đình huyện, thành phố vào 14 Trung tâm Y tế huyện, thành phố, kể từ ngày 01/01/2019 (giảm 14 đơn vị).

- Giải thể 04 Phòng khám đa khoa khu vực: Nghĩa Hà, huyện Tư Nghĩa (năm 2012); Nghĩa Thắng, huyện Tư Nghĩa (năm 2012); nay thuộc thành phố Quảng Ngãi), Ba Vì, huyện Ba Tơ (năm 2018); Trà Tân, huyện Trà Bồng (năm 2018).

- Giảm 10 Trạm Y tế do giải thể, sáp nhập trong năm 2020: Thành lập TYT Nghĩa Thắng trên cơ sở sáp nhập Nghĩa Thọ vào Nghĩa Thắng; thành lập TYT Bình Tân Phú trên cơ sở sáp nhập Bình Tân và Bình Phú; thành lập TYT Bình Thanh trên cơ sở sáp nhập Bình Thanh Đông và Bình Thanh Tây; sáp nhập nguyên trạng Bình thới vào TYT thị trấn Châu Ổ; thành lập TYT xã Sơn Trà trên cơ sở sáp nhập Trà Quân và Trà Khê; thành lập TYT xã Hương Trà trên cơ sở sáp nhập Trà Nham và Trà Lãnh; thành lập TYT xã Trà Tây trên cơ sở sáp nhập Trà Trung và Trà Thọ; giải thể TYT xã Ba Chùa.

- Hiện tại, đã gửi Sở Nội vụ thẩm định, trình UBND tỉnh phê duyệt Đề án sáp nhập Bệnh viện đa khoa thành phố Quảng Ngãi vào Trung tâm Y tế thành phố Quảng Ngãi, sáp nhập Bệnh viện đa khoa huyện Sơn Tịnh vào Trung tâm Y tế huyện Sơn Tịnh.

* Xây dựng, triển khai thực hiện Đề án vị trí việc làm:

Sở Y tế đã chủ trì phối hợp với Sở Nội vụ, Văn phòng UBND tỉnh trình UBND tỉnh phê duyệt Đề án vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức của Sở Y tế tỉnh Quảng Ngãi và 02 Chi cục trực thuộc (An toàn vệ sinh thực phẩm tỉnh, Dân số - Kế hoạch hóa gia đình) tại Quyết định số 152/QĐ-UBND ngày 23/01/2018. Sau khi Đề án được UBND tỉnh phê duyệt, Sở Y tế ban hành Công văn số 260/SYT-TCCB ngày 01/02/2018 yêu cầu Trưởng các Phòng chức năng, Chi cục trưởng 02 Chi cục trực thuộc Sở nghiêm túc thực hiện việc bố trí, sắp xếp, sử dụng, đào tạo, bồi dưỡng, quản lý công chức và người lao động theo đúng vị trí việc làm đã được phê duyệt và quy định của Nhà nước.

Tính đến tháng 5/2020, Sở Y tế đã thẩm định, phê duyệt Đề án Vị trí việc làm cho 29/29 đơn vị sự nghiệp.

* Về thực hiện tinh giản biên chế:

Phối hợp với Sở Nội vụ tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định Phê duyệt Đề án tinh giản biên chế hàng năm (2015, 2016, 2017, 2018, 2019, 2020) của Sở Y tế.

Kết quả thực hiện: Tổng số công chức, viên chức được tinh giản biên chế từ năm 2015 - 2020: 145 người. Cụ thể:

+ Năm 2015: 14 người (1 công chức, 13 viên chức), đạt 100% chỉ tiêu Đề án được UBND tỉnh phê duyệt.

+ Năm 2016: 20 người (1 công chức, 19 viên chức), đạt 100% chỉ tiêu Đề

án được UBND tỉnh phê duyệt.

+ Năm 2017: 29 người (1 công chức, 28 viên chức), đạt 145% chỉ tiêu Đề án được UBND tỉnh phê duyệt.

+ Năm 2018 đã tinh giản biên chế được 22 người (1 công chức, 21 viên chức), đạt 100% chỉ tiêu Đề án được UBND tỉnh phê duyệt.

+ Năm 2019 đã tinh giản biên chế được 40 người (40 viên chức), đạt 100% chỉ tiêu Đề án được UBND tỉnh phê duyệt; vượt trên 160% so với kế hoạch tỉnh giao.

+ Năm 2020 đã trình UBND tỉnh phê duyệt tinh giản biên chế được 20 người (01 công chức, 19 viên chức).

* Đánh giá kết quả thực hiện tinh giản biên chế của Sở Y tế so với Kế hoạch của UBND tỉnh: Từ năm 2015 đến 05/2020, công tác tinh giản biên chế của ngành y tế đã đạt được nhiều kết quả tích cực, số lượng công chức, viên chức tinh giản biên chế vượt so với kế hoạch UBND tỉnh đề ra (Kế hoạch UBND tỉnh: 130 (04 công chức, 126 viên chức); dự kiến thực hiện đến 31/12/2020 là 145 (05 công chức, 140 viên chức), vượt 111,5% kế hoạch UBND tỉnh đề ra.

7. Kết quả triển khai các phong trào thi đua yêu nước, nhất là phong trào "Dân vận khéo" lĩnh vực dân vận các cơ quan Nhà nước gắn với việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh

Hàng năm, Sở Y tế triển khai sâu, rộng và nâng cao hiệu quả phong trào thi đua "Dân vận khéo" trên tất cả các lĩnh vực theo tinh thần Chỉ thị số 22-CT/TU ngày 03/4/2017 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về đẩy mạnh và nâng cao hiệu quả phong trào thi đua "Dân vận khéo". Chỉ đạo các đơn vị chủ động xây dựng hoặc nhân rộng các mô hình "Dân vận khéo" liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của từng đơn vị, cụ thể như Bệnh viện "Xanh - Sạch - Đẹp"; "Nụ cười trái tim"; Tình nguyện viên Tiếp sức người bệnh,...

8. Công tác phối hợp giữa các cơ quan Nhà nước với Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội trong thực hiện công tác dân vận. Tạo điều kiện để Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội và Nhân dân tham gia giám sát, phản biện xã hội và góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền

Hàng năm, Sở Y tế tích cực phối hợp với Ban Dân vận Tỉnh ủy ký kết quy chế phối hợp triển khai công tác dân vận; phối hợp nắm bắt những vấn đề nhạy cảm, bức xúc của nhân dân liên quan đến thủ tục hành chính, phòng chống dịch bệnh, công tác khám chữa bệnh, bảo hiểm y tế, vệ sinh an toàn thực phẩm và những vấn đề liên quan.

Trên cơ sở chỉ đạo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về triển khai thực hiện công tác dân vận hàng năm và chương trình phối hợp công tác giữa Ban Dân vận Tỉnh ủy và Sở Y tế; Sở Y tế tổ chức quán triệt đầy đủ mục đích, yêu cầu,

các nội dung cơ bản của Kế hoạch phối hợp và các văn bản chỉ đạo về công tác dân vận đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức, người lao động Sở Y tế và các đơn vị trực thuộc Sở thông qua cuộc họp giao ban ngành, trên phương tiện truyền thông đơn vị và văn bản chỉ đạo, hướng dẫn². Trên cơ sở đó, mỗi đơn vị xây dựng Kế hoạch phối hợp triển khai công tác dân vận tại cơ sở.

III. Đánh giá chung

1. Về những kết quả đạt được

Được sự quan tâm, phối hợp chặt chẽ lãnh đạo, chỉ đạo quán triệt, triển khai của Đảng ủy Sở Y tế, Lãnh đạo Sở, công tác dân vận của ngành y tế đã có những chuyển biến tích cực cả về nhận thức và hành động. Đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức, đoàn viên, hội viên và người lao động, nhất là Bí thư cấp ủy, thủ trưởng các cơ quan, đơn vị trong ngành đã thấy rõ vị trí, vai trò quan trọng của công tác dân vận và xác định được trách nhiệm cá nhân đối với công tác dân vận trong tình hình mới.

Sở Y tế đã kịp thời chỉ đạo triển khai thực hiện có hiệu quả các Kế hoạch phối hợp giữa Ban Dân vận Tỉnh ủy và Sở Y tế trong toàn ngành Y tế. Đặc biệt, chú trọng về công tác dân vận, công tác y tế, thực hiện dân chủ ở cơ sở, nhất là tuyên truyền, nâng cao hiệu quả phong trào thi đua “Dân vận khéo” cùng với các phong trào thi đua yêu nước, gắn với thực hiện có hiệu quả Kết luận số 114-KL/TW, ngày 14/7/2015 của Ban Bí thư Trung ương Đảng (khóa XI) về nâng cao hiệu quả công tác dân vận của cơ quan Nhà nước các cấp, Nghị quyết số 25-NQ/TW ngày 03/6/2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI) về tăng cường và đổi mới sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân vận trong tình hình mới và Chương trình hành động số 43-CTr/TU ngày 19/9/2013 của Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết 25.

Thực hiện tốt công tác dân vận, quy chế dân chủ ở cơ sở với chủ trương, chính sách của Đảng, nhà nước về lĩnh vực y tế và hoạt động ngành Y tế góp phần tăng cường trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức ngành Y tế trong quá trình thực thi công vụ, thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị được giao.

2. Những hạn chế, khó khăn và nguyên nhân

Công tác tổ chức triển khai thực hiện công tác dân vận ở một số đơn vị vẫn chưa thật sự sâu sát; công tác kiểm tra, xử lý vi phạm của tổ chức, cá nhân trong việc thực hiện công tác dân vận chưa kịp thời.

Cán bộ phụ trách công tác dân vận ở cơ sở còn kiêm nhiệm; chưa được tập huấn, bồi dưỡng kiến thức về tham mưu triển khai công tác dân vận nên còn nhiều hạn chế.

² Chương trình số 43-CTr/BDVTU-SYT ngày 24/4/2015 về phối hợp công tác giữa Ban Dân vận Tỉnh ủy và Sở Y tế Quảng Ngãi, giai đoạn 2015-2020; Kế hoạch số 07-KH/BDVTU-SYT 15/01/2016; Kế hoạch 49-KH/BDVTU-SYT ngày 22/3/2017; Kế hoạch 806-KH/BDVTU-SYT ngày 18/4/2018; Kế hoạch số 97-KH/BDVTU-SYT ngày 19/02/2019; Kế hoạch số 124-KH/BDVTU-SYT ngày 15/01/2020.

3. Bài học kinh nghiệm

Luôn quán triệt sâu sắc tư tưởng Hồ Chí Minh và quan điểm, đường lối của Đảng ta về công tác dân vận, về đại đoàn kết toàn dân tộc; không ngừng mở rộng các hình thức dân chủ đại diện và dân chủ trực tiếp; thực hiện tốt Quy chế dân chủ ở cơ sở.

Phân công cán bộ lãnh đạo phụ trách công tác dân vận tại các đơn vị; tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ làm công tác dân vận tại các đơn vị có quan điểm dân vận vững vàng, tận tâm, hết lòng với công việc, giữ gìn phẩm chất đạo đức cách mạng; có phong cách gần dân, sát dân, học dân, không tham nhũng, quan liêu, cửa quyền, luôn có thái độ dân chủ, tôn trọng nhân dân, gương mẫu trước nhân dân, đủ năng lực để vận động nhân dân. Đồng thời, quan tâm xây dựng bộ máy và đội ngũ cán bộ làm công tác dân vận vững mạnh, trong sạch.

Vận động cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong toàn ngành luôn thực hiện tốt chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước, đồng thời tham gia tích cực các phong trào thi đua yêu nước.

Không ngừng đổi mới nội dung, phương thức dân vận và nâng cao chất lượng hoạt động, khắc phục tình trạng hành chính, quan liêu, xa dân, xa thực tế.

B. Nhiệm vụ trọng tâm thời gian tới

1. Tiếp tục triển khai sâu, rộng và nâng cao hiệu quả việc đổi mới và nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác dân vận trong ngành y tế theo Kết luận số 114-KL/TW, ngày 14/7/2015 của Ban Bí thư Trung ương Đảng (khóa XI) về nâng cao hiệu quả công tác dân vận của cơ quan Nhà nước các cấp, Nghị quyết số 25-NQ/TW ngày 03/6/2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI) về tăng cường và đổi mới sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân vận trong tình hình mới và Chương trình hành động số 43-CTr/TU ngày 19/9/2013 của Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết 25.

2. Tập trung cải thiện chỉ số cải cách hành chính, nhất là thủ tục hành chính và chỉ số hài lòng của người dân. Chú trọng việc xây dựng và thực hiện Quy tắc ứng xử của công chức, viên chức, người lao động làm việc tại các cơ sở y tế, nhất là thái độ phục vụ, kỹ năng ứng xử, xử lý tình huống của cán bộ y tế với bệnh nhân và người nhà bệnh nhân. Nâng cao chất lượng khám, bệnh chữa bệnh.

3. Tiếp tục phát huy dân chủ trong công tác tổ chức – cán bộ và tăng cường theo dõi, kiểm tra, giám sát để ngăn ngừa các hành vi tiêu cực có thể xảy ra đối với cán bộ y tế trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

C. Đề xuất, kiến nghị

1. Với Trung ương

Tăng cường hơn nữa công tác chỉ đạo việc tiếp tục xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở, gắn với việc tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, nâng cao tinh thần phục vụ nhân dân.

2. Với Ban Thường vụ Tỉnh ủy

- Tổ chức các lớp tập huấn bồi dưỡng kiến thức công tác dân vận cho cán bộ phụ trách tại các đơn vị.

- Tổ chức Hội nghị định kỳ nhằm tuyên truyền, phổ biến, triển khai các kế hoạch, chương trình, chủ trương về kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh.

Trên đây là báo cáo Kết quả 5 năm thực hiện Kết luận số 114-KL/TW, ngày 14/7/2015 của Ban Bí thư Trung ương Đảng (khóa XI) về nâng cao hiệu quả công tác dân vận của cơ quan Nhà nước các cấp của ngành Y tế Quảng Ngãi./.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ (b/c);
- GD, các PGD Sở Y tế;
- Các phòng chức năng Sở Y tế;
- Các đơn vị trực thuộc Sở;
- Lưu: VT.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Lê Bá

	tiếp nhận (đơn)	quyền giải quyết (đơn)	(đơn); đạt tỷ lệ %	tỷ lệ %)		việc = ...%)	... %)	việc = ... %)
Cấp Sở	86	81	81	0	0	0	0	0

5.2. Đơn thư tố cáo

Đơn vị	Số lượng đơn thư đã tiếp nhận (đơn)	Số đơn thư thuộc thẩm quyền giải quyết (đơn)	Số đơn thư đã giải quyết (đơn); đạt tỷ lệ %	Số đơn thư tồn đọng (đơn); chiếm tỷ lệ %
Cấp Sở	04	04	100%	100%

6. Thủ trưởng cơ quan, đơn vị thực hiện Luật tiếp công dân trung bình hằng năm

Số lần tiếp định kỳ (lượt)	Số lần tiếp đột xuất (lượt)	Số cuộc đối thoại (cuộc)
0	0	0

7. Kết quả công tác hòa giải ở cơ sở (cộng 5 năm)

Số lượng vụ, việc hòa giải	Số vụ, việc hòa giải thành công; đạt tỷ lệ ... %
0	

8. Về giải quyết các vụ việc khiếu nại, tố cáo đông người, phức tạp, kéo dài ở địa phương (cộng 5 năm)

Kết quả giải quyết các vụ việc khiếu nại, tố cáo đông người, phức tạp, kéo dài				Kết quả giải quyết các vụ việc "Tổ công tác của Phó Thủ tướng Thường trực Chính phủ chỉ đạo từ năm 2019" (nếu có)			
Tổng số vụ việc	Số vụ việc đã giải quyết đứt điểm (vụ); đạt tỷ lệ %	Số vụ việc tồn đọng (vụ); chiếm tỷ lệ %	Số vụ việc cần TW hỗ trợ (vụ); chiếm tỷ lệ %	Tổng số vụ việc	Số vụ việc đã giải quyết dứt điểm (vụ); đạt tỷ lệ %	Số vụ việc tồn đọng (vụ); chiếm tỷ lệ %	
Cấp Sở	0	0	0	0	0	0	

9. Số điển hình "Dân vận khéo" của các cơ quan Nhà nước (cộng 5 năm)

Cấp tỉnh	
Điển hình tập thể	Điển hình cá nhân
03	